

**CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH THIẾT KẾ ĐỒ HỌA (MÃ NGÀNH: 7210403)
THEO HƯỚNG TIẾP CẬN CDIO**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHSPKT ngày tháng năm
của trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp.HCM)*

1. Mục đích (Goals)

Đào tạo sinh viên trở thành cử nhân ngành Thiết kế đồ họa (TKĐH), có kiến thức khoa học cơ bản, kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành TKĐH, có kỹ năng nghề nghiệp vững vàng, có khả năng phân tích, giải quyết vấn đề và đánh giá các giải pháp mỹ thuật, có năng lực xây dựng và quản trị doanh nghiệp thiết kế, có kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm, có thái độ nghề nghiệp phù hợp với yêu cầu của ngành và xã hội. Sinh viên ngành TKĐH sau khi ra trường có thể làm việc trong các doanh nghiệp thiết kế trong và ngoài nước, các cơ sở đào tạo ngành TKĐH.

2. Mục tiêu (Objectives)

Sinh viên tốt nghiệp có kiến thức, kỹ năng và năng lực:

1. Kiến thức nền tảng và tư duy mỹ thuật trong thiết kế đồ họa.
2. Kiến thức chuyên môn, tư duy phản biện, phẩm chất nghề nghiệp và thái độ chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu của ngành.
3. Kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm và hợp tác đa lĩnh vực trong môi trường sáng tạo.
4. Kỹ năng hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai, và vận hành sản phẩm đồ họa trong bối cảnh doanh nghiệp, xã hội và môi trường.
5. Tư duy sáng tạo và khả năng kinh doanh trong lĩnh vực mỹ thuật và thiết kế đồ họa.

3. Chuẩn đầu ra của Chương trình đào tạo (Expected learning outcomes)

TT	Chuẩn đầu ra (Expected learning outcomes – ELO)	Trình độ năng lực
ELO1	Sử dụng các kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, mỹ thuật và công nghệ thông tin vào phát triển nghề nghiệp và học tập suốt đời.	3
ELO2	Áp dụng các kiến thức mỹ thuật nền tảng cốt lõi, các kiến thức mỹ thuật nâng cao vào phân tích các sản phẩm thiết kế đồ họa.	4
ELO3	Thử nghiệm, phân tích, lập luận giải quyết các vấn đề mỹ thuật trong lĩnh vực thiết kế đồ họa.	4
ELO4	Hình thành, phát triển kỹ năng, thái độ cá nhân và chuyên nghiệp, đánh giá hệ thống thiết kế đồ họa.	5
ELO5	Làm việc hiệu quả với người khác trong môi trường đa ngành nghề, giao tiếp hiệu quả dưới nhiều hình thức khác nhau.	3
ELO6	Có trình độ ngoại ngữ phù hợp để hội nhập và học tập suốt đời.	3
ELO7	Xác định bối cảnh doanh nghiệp, bối cảnh xã hội và xu hướng phát triển của ngành thiết kế đồ họa.	4
ELO8	Hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai, vận hành về các dự án thiết kế in ấn, bao bì, quảng cáo, minh họa.	6
ELO9	Tư duy lãnh đạo và kinh doanh trong thiết kế đồ họa.	3

Chỉ số đánh giá Chuẩn đầu ra

TT	Chuẩn đầu ra (Expected learning outcomes – ELO)	Trình độ năng lực
ELO1	Sử dụng các kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, mỹ thuật và công nghệ thông tin vào phát triển nghề nghiệp và học tập suốt đời.	3
	ELO1/PI1: Sử dụng các kiến thức khoa học xã hội.	3
	ELO1/PI2: Sử dụng các kiến thức cơ bản về mỹ thuật.	3
	ELO1/PI3: Sử dụng công nghệ thông tin trong nghề nghiệp và học tập suốt đời.	3

ELO2	Áp dụng các kiến thức mỹ thuật nền tảng cốt lõi, các kiến thức mỹ thuật nâng cao vào phân tích các sản phẩm thiết kế đồ họa.	4
	ELO2/PI1: Giải thích các nguyên lý thiết kế đồ họa, nguyên lý màu sắc trong thiết kế sản phẩm.	4
	ELO2/PI2: Giải thích các ưu thế của các phần mềm chuyên biệt trong thiết kế đồ họa, các kiến thức vật liệu trong thiết kế đồ họa.	4
	ELO2/PI3: Giải thích các quy trình, các tiêu chuẩn về kiểm soát chất lượng thiết kế đồ họa cho các dạng sản phẩm khác nhau.	4
ELO3	Thử nghiệm, phân tích, lập luận giải quyết các vấn đề mỹ thuật trong lĩnh vực thiết kế đồ họa.	4
	ELO3/PI1: Nhận biết và xác định các vấn đề cần giải quyết, các trường hợp sai hỏng, các khó khăn trong quá trình làm việc, các yêu cầu của sản phẩm đồ họa hay yêu cầu từ khách hàng.	4
	ELO3/PI2: Sử dụng khả năng tư duy logic để phân tích, giải quyết các vấn đề trong môi trường nghề nghiệp. Sử dụng các giả thiết để đơn giản hóa các vấn đề phức tạp.	4
	ELO3/PI3: Xác định và phân tích các yếu tố bất định ảnh hưởng đến vấn đề nghiên cứu, đề xuất các phương án giải quyết. Phân tích, so sánh các phương án giải quyết vấn đề phù hợp với từng hoàn cảnh.	4
ELO4	Hình thành, phát triển kỹ năng, thái độ cá nhân và chuyên nghiệp, đánh giá hệ thống thiết kế đồ họa.	5
	ELO4/PI1: Thể hiện tư duy sáng tạo, tư duy suy xét logic, đề xuất các ý kiến, có kế hoạch thực hiện, dự đoán và chấp nhận rủi ro. Tổ chức lập kế hoạch, quản lý thời gian và nguồn lực bản thân.	5
	ELO4/PI2: Nhận biết, xác định các kiến thức, kỹ năng, thái độ hiện có của bản thân; xác định các kiến thức kỹ năng còn thiếu, chưa phù hợp với yêu cầu công việc.	5
	ELO4/PI3: Xác định các yếu tố bên trong - bên ngoài, các yếu tố liên ngành và các yếu tố xã hội của hệ thống.	5
ELO5	Làm việc hiệu quả với người khác trong môi trường đa ngành nghề, giao tiếp hiệu quả dưới nhiều hình thức khác nhau.	3

	ELO5/PI1: Thành lập nhóm, thể hiện khả năng hợp tác giữa các thành viên trong nhóm và nhóm liên ngành, thể hiện khả năng lãnh đạo nhóm hoạt động hiệu quả.	3
	ELO5/PI2: Giao tiếp bằng văn viết, điện tử/đa phương tiện, bằng đồ họa.	3
	ELO5/PI3: Thể hiện khả năng thuyết trình.	3
ELO6	Có trình độ ngoại ngữ phù hợp để hội nhập và học tập suốt đời.	3
	ELO6/PI1: Có khả năng giao tiếp bằng ngoại ngữ.	3
	ELO6/PI2: Có khả năng đọc hiểu các tài liệu chuyên ngành thiết kế đồ họa bằng tiếng Anh.	3
ELO7	Xác định bối cảnh doanh nghiệp, bối cảnh xã hội và xu hướng phát triển của ngành thiết kế đồ họa.	5
	ELO7/PI1: Thể hiện vai trò và trách nhiệm của người họa sỹ thiết kế đồ họa đối với xã hội, nhận biết và tôn trọng văn hóa của các tổ chức khác nhau.	5
	ELO7/PI2: Tuân thủ các luật định liên quan đến ngành thiết kế đồ họa.	5
	ELO7/PI3: Nhận biết các tiến trình và xu hướng phát triển của ngành Thiết kế đồ họa.	5
ELO8	Hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai, vận hành về các dự án thiết kế in ấn, bao bì, quảng cáo, minh họa.	6
	ELO8/PI1: Thử nghiệm, hình thành ý tưởng dự án thiết kế in ấn, bao bì, quảng cáo, minh họa.	6
	ELO8/PI2: Thiết kế các sản phẩm in ấn, bao bì, quảng cáo, minh họa.	6
	ELO8/PI3: Triển khai hiệu quả các dự án thiết kế in ấn, bao bì, quảng cáo, minh họa.	6
	ELO8/PI4: Vận hành hiệu quả các dự án thiết kế in ấn, bao bì, quảng cáo, minh họa.	6
ELO9	Tư duy lãnh đạo và kinh doanh trong thiết kế đồ họa.	3
	ELO9/PI1: Thể hiện được kỹ năng lãnh đạo doanh nghiệp thiết kế đồ họa.	3
	ELO9/PI2: Thể hiện được kỹ năng kinh doanh trong ngành thiết kế đồ họa.	3

4. Khối lượng kiến thức toàn khoá: 132 tín chỉ (không bao gồm khối kiến thức ngoại ngữ, giáo dục thể chất và giáo dục quốc phòng)